

Số: 1236 /NĐĐT-KHVT

V/v đề nghị báo giá cung cấp vật tư, thiết bị Hệ
thống đá vôi (lần 2)

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Quý công ty và các nhà cung cấp

Trước tiên, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác từ Quý Công ty trong thời gian qua.

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đang chuẩn bị triển khai công tác sửa chữa lớn các thiết bị năm 2027. Để có cơ sở thực hiện theo các quy định hiện hành, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đề nghị Quý Công ty báo giá các loại vật tư, thiết bị theo Phụ lục 1 đính kèm (có thể báo giá một hoặc một số hoặc toàn bộ vật tư, thiết bị theo khả năng cung cấp của mình).

- Hồ sơ báo giá bao gồm:

+ Báo giá: do người đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá ký tên, đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của người đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá (kèm theo giấy ủy quyền, quyết định hoặc tài liệu tương đương khác).

+ Giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương, giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng được kinh doanh có điều kiện (nếu có).

+ Các hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự với các hàng hóa báo giá (kèm theo các tài liệu chứng minh đã thực hiện hoàn thành hợp đồng).

- Yêu cầu đối với vật tư, thiết bị báo giá: cam kết vật tư, thiết bị là hàng mới 100%, chưa qua sử dụng, có ký, mã hiệu, nhãn mác, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

- Địa điểm giao hàng: tại kho của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: khu Đông Sơn, phường Bình Khê, tỉnh Quảng Ninh).

- Hiệu lực của báo giá: 150 ngày kể từ ngày báo giá.

Báo giá của Quý Công ty xin gửi tới địa chỉ và theo thời gian như sau:


- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: khu Đông Sơn, phường Bình Khê, tỉnh Quảng Ninh; Điện thoại: 0203.6266323; Fax: 0203.6266324; E-mail: dongtrieu.dtk@gmail.com).

- Thời gian báo giá: chậm nhất đến 16 giờ 30 ngày 05/5/2026.



(Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ: Ông Phạm Thế Vinh - Nhân viên phòng KHĐT-VT; Số điện thoại: 0329.039.895).

Rất mong nhận được sự hợp tác và phản hồi sớm từ Quý Công ty.

Trân trọng 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (e-copy, để b/c);
- Lưu: TCHC, KHVT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Vũ Văn Mão



PHỤ LỤC 1: KHỐI LƯỢNG ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ HỆ THỐNG ĐÁ VÔI

(Kèm theo Văn bản số 1236 /NĐĐT-KHVT ngày 22 /4/2026 của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV).

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Van dao điều khiển xi lanh khí nén bao gồm cơ cấu chấp hành	Kích thước van : DN200 Vật liệu chế tạo van : inox Vật liệu sản xuất xi lanh khí nén : hợp kim nhôm. Kiểu kết nối : Dạng Lug, mặt bích,... Tiêu chuẩn mặt bích : DIN Áp lực làm việc : PN16. Áp lực thử : PN21.	Bộ	2,0			
2	Thép ống đúc	Kích thước: DN50; Đường kính 60.3x3.18mm; Vật liệu: Thép CT3	m	24,0			
3	Van cầu tay quay	Kích thước: DN50; PN16; Vật liệu: Thép; kiểu kết nối mặt bích	Cái	4,0			
4	Côn thu	Kích cỡ: DN300x200mm; độ dày SCH40, tiêu chuẩn ASTM A234, ASMEB16.9; Áp lực PN16	Cái	2,0			
5	Khớp giãn nở cao su	Quy cách: DN200	Cái	2,0			
6	Van cửa trượt tay quay	Kích thước: 300x300mm; Vật liệu: thân thép carbon WCB; Lá van inox SUS 304; trục van inox SUS304; kết nối mặt bích	Cái	2,0			
7	Thép tấm	Thép tấm kích thước 1500x6000x5mm; Vật liệu: Thép SS400	Kg	353,0			
8	Vòng bi	Mã hiệu: 32010 X/Q của nhà sản xuất SKF	Cái	1,0			

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
9	Vòng bi	Mã hiệu: 32009 X/QVK210 của nhà sản xuất SKF	Cái	1,0			
10	Phốt chắn dầu	Mã hiệu: 55x80x8 HMSA10 RG của nhà sản xuất SKF	Cái	1,0			
11	Phốt chắn dầu	Mã hiệu: 45x68x10 HMSA10 RG của nhà sản xuất SKF	Cái	1,0			
12	Phốt chắn dầu	TC 40x65x13	Cái	2,0			
13	Phốt chắn dầu	TC 35x60x11	Cái	2,0			
14	Vòng bi	Mã hiệu: 6207-2RS1 của nhà sản xuất SKF	Cái	2,0			
15	Van cấp quay đá vôi bao gồm hộp giảm tốc và động cơ	Kích thước: 300x100 theo bản vẽ Mã hiệu: CHT2261C-00 đính kèm Hãng sản xuất: Clyde Bergemann Huatong Materials Handling Co.,Ltd.	Cái	1,0			
16	Van cấp quay đá vôi bao gồm hộp giảm tốc và động cơ	HL24L-1,5KW (Cánh gạt trục ngang) (chi tiết như bản vẽ HL24L-25-1.5 của Công ty cổ phần dịch vụ Thiết bị Công nghiệp Hoàng Linh đính kèm)	Cái	1,0			
17	Vòng bi	Mã hiệu: 22312 E của nhà sản xuất SKF	Cái	4,0			
18	Vòng bi	Mã hiệu: NJ 312 ECM/C3 của nhà sản xuất SKF	Cái	4,0			
19	Vành chặn thép	Kích thước: Ø75x68x3,5mm; Vật liệu thép 65Mn	Cái	24,0			
20	Phốt chắn dầu	Mã hiệu: 75x95x10 HMSA10 RG của nhà sản xuất SKF	Cái	2,0			
21	Gioăng chỉ cao	Quy cách: Ø60x3,55mm; vật liệu: Cao su	Cái	8,0			

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
	su						
22	Gioăng chỉ cao su	Quy cách: Ø18x2,65mm; vật liệu: Cao su	Cái	8,0			
23	Dây curoa	Mã hiệu: PHG SPB2840 của nhà sản xuất SKF	Cái	12,0			
24	Cút cong đá vôi	Quy cách: Ø194x23mm; Vật liệu KMTBCr26-28 Độ cứng HRC 55-65 (Chi tiết như bản vẽ MK-LH-01-05/01 đính kèm)	Cái	8,0			
25	Cút cong đá vôi	Quy cách: Ø159x19mm; Vật liệu KMTBCr26-28 Độ cứng HRC 55-65 (Chi tiết như bản vẽ MK-LH-01-02/01 đính kèm)	Cái	6,0			
26	Cút cong đá vôi	Quy cách: Ø134x22mm; Vật liệu KMTBCr26-28 Độ cứng HRC 55-65 (Chi tiết như bản vẽ MK-LH-01-01/01 đính kèm)	Cái	12,0			
27	Thép ống đúc	Quy cách: Ø194x23mm; Vật liệu: thép C45 (6m/cây)	m	18,0			
28	Thép ống đúc	Quy cách: Ø159x19mm; Vật liệu: thép C45 (6m/cây)	m	18,0			
29	Thép ống đúc	Quy cách: Ø134x22mm; Vật liệu: thép C45 (6m/cây)	m	18,0			
30	Khớp giãn nở	Quy cách: DN100; Áp suất: 0,7 MPa; Nhiệt độ làm việc: 450 độ C; dài 1700mm; vật liệu: Q235; múi co giãn SUS304 (chi tiết theo bản vẽ MK-LH-01-06/01 đính kèm)	Bộ	12,0			
31	Van tay	Thông số kỹ thuật: DN100-PN16; bao gồm: 02 mặt bích, 02 gioăng thép xoắn, bu lông và guzông kèm theo; nhiệt độ làm việc 1000 độ C; vật liệu: SUS310S	Cái	24,0			

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
32	Côn thu	Kích cỡ: DN200x150mm; độ dày SCH40, tiêu chuẩn ASTM A234, ASME B16.9; Áp lực PN16	Cái	3,0			
33	Cút nối chữ T	DN200-DN200	Cái	2,0			
34	Khớp nối 3 ngã	DN125-2x; DN100	Cái	3,0			
35	Khớp nối 3 ngã	DN150-2x; DN125	Cái	3,0			
36	Ván bướm mặt bích tay quay	Quy cách: DN200; PN16; vật liệu: thép	Cái	6,0			
37	Vòng bi	Mã hiệu: 6206-2Z của nhà sản xuất SKF	Cái	4,0			
38	Vòng bi	Mã hiệu: 6314-2Z của nhà sản xuất SKF	Cái	6,0			
39	Bộ gia nhiệt bằng điện	Mã hiệu: DYK-10 bản vẽ đính kèm hãng sản xuất Yangzhong Huaneng Power Equipment Co.,Ltd	Bộ	1,0			
40	Sơn chống gỉ	Mã hiệu: SP Primer (Màu nâu đỏ) của nhà sản xuất Công ty cổ phần L.Q JOTON	Kg	80,0			
41	Sơn màu	Mã hiệu: 142 của nhà sản xuất Công ty cổ phần L.Q JOTON	Kg	140,0			
Tổng							
Thuế GTGT 10%							
Tổng cộng (đã bao gồm thuế, phí và lệ phí)							
Bảng chữ:							

Ghi chú:

- (*) Đề nghị đơn vị báo giá chào đầy đủ nhà sản xuất và xuất xứ của hàng hóa. Nếu đơn vị báo giá không chào đầy đủ nội dung nêu trên thì mục hàng hóa của đơn vị báo giá không được xem xét.

- (***) Đề nghị đơn vị báo giá chào đúng chủng loại hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật. Trong trường hợp hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay đổi sang mã khác, đơn vị báo giá có thể đề xuất sang hàng hóa khác và phải cung cấp các tài liệu kỹ thuật và tài liệu chứng minh hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay đổi sang mã khác. Nếu đơn vị báo giá không cung cấp các tài liệu kỹ thuật và tài liệu chứng minh nêu trên thì mục hàng hóa tương ứng của đơn vị báo giá không được xem xét.